Chi tiết mã HS 4421.99

Mã HS	4421.99
Mô tả hàng hóa	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	02/11/2026 14:20:20
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/442199/

11 dòng thuế thuộc 4421.99

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4421.99.10	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Lõi cuộn chỉ, ống sợi và suốt sợi, guồng cuốn chỉ may và các sản phẩm tương tự	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.20	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Thanh gỗ để làm diêm	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.30	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Móc gỗ hoặc ghim gỗ dùng cho giày, dép	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.40	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Que kẹo, que kem và thìa xúc kem	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.70	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Quạt và màn che kéo bằng tay, khung và tay cầm, quai kèm theo, và các bộ phận của chúng	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.80	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Tăm	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.93	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Chuỗi hạt cầu nguyện	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.94	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Chuỗi hạt khác	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4421.99.95	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Các loại que dùng để làm nhang (nén hương) (SEN)	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.96	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Lõi gỗ ghép (barecore) (SEN)	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
4421.99.99	Các sản phẩm bằng gỗ khác / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	kg/chiếc	0%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.